

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH Q NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Nhung

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà:
Ông Vũ Nhật Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Q Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H; sinh ngày 27 tháng 9 năm 1994, tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Lê Thị G; vợ, con: chưa có; tiền sự: không có

Tiền án:

- Ngày 12/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/5/2018, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Đã chấp hành xong các phần khác của Bản án.

- Ngày 20/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/01/2019, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Đã chấp hành xong các phần khác của Bản án.

- Ngày 05/02/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/5/2022,

chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Đã chấp hành xong các phần khác của Bản án

Bị cáo Nguyễn Minh H bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2023. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q Ninh, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Tổ 5B, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Q Ninh, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Lư, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ 5B, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Q Ninh, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị Vũ Thị O – có mặt

Ông Vũ Văn Q, bà Lê Thị Mỹ - vắng mặt (đã được triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc ổn định, để có tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Minh H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 01/5/2023, H đem theo 01 vạm phá khóa, 01 ống đỡ chân vạm cất trong túi quần và đi taxi đến nhà chị Vũ Thị O là bạn gái của H để rủ chị O đi chơi. Đồng thời xem có ai sơ hở thì trộm cắp xe mô tô để bán. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe đạp điện chở bạn gái là chị Vũ Thị O đi chơi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, khi đến khu vực Kênh Liêm thuộc phường Hồng Hải, thành phố H, H và chị O xảy ra mâu thuẫn nên H xuống xe đi bộ còn chị O đi xe máy điện về nhà ở tổ 1, khu 6, phường Hà Tu, thành phố H trước.

Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực trước cửa quán cắt tóc “Cô Long” thuộc tổ 5B, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố H, thì H nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc, biển kiểm soát (BKS) 14Y1-225.36 của chị Phạm Thị Huyền T dựng ở trước cửa quán, không khoá cổ, không khoá càng, không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H đi bộ lại gần chiếc xe mô tô, dắt xe lùi xuống đường, quay đầu, ngồi lên yên xe và dùng chân đẩy chiếc xe đi sang đường đối diện khoảng 150 mét, đi vào ngõ chợ Cột 2 thuộc phường Hồng Hải, thành phố H. Lúc này, chị O quay lại tìm H, thấy H đang dắt xe, chị O hỏi H “Xe ở đâu, tại sao lại phải dắt”, H liền mắng chị O “Mày hỏi làm gì, đi về đi” và đuổi chị O về. H tiếp tục dắt chiếc xe mô tô đến khu vực bãi rác thuộc tổ 8, khu 2B phường

Hồng Hải, thành phố H để giấu chiếc xe ở đó, rồi H đi bộ ra đường lớn gần Hồ Cô Tiên thì gặp chị O vẫn ở đó nên H đi lại gần cất chiếc áo khoác đen đang mặc và mũ bảo hiểm vào cốp xe chị O rồi mắng đuổi chị O đi về. Sau khi thấy chị O đi về, H quay lại vị trí để chiếc xe mô tô dùng vạm để phá khoá nhưng không được nên H đi taxi đến nhà chị O mượn 01 chiếc tuốc nơ vít và 01 chiếc cờ lê của ông Vũ Văn Q (bố của chị O). Sau đó, H nhờ chị O chở đến khu vực đầu đường ngõ vào khu vực bãi rác mà H giấu chiếc xe mô tô, H bảo chị O đi về còn H một mình đến vị trí giấu chiếc xe, H dùng cờ lê tháo biển số xe ra rồi đi ra ngoài đường để vớt đi thì thấy chị O vẫn đứng đợi chưa về nên H tự cất biển số xe vào cốp xe đạp điện của chị O rồi bảo chị O đi về nhà. Còn H tiếp tục quay lại chỗ giấu xe mô tô, dùng tuốc nơ vít, tháo yếm xe, mặt nạ khu vực ổ khoá, dùng tay giật đứt dây điện của ổ khóa rồi đấu nối lại dây điện. Ngay sau khi phát hiện bị mất trộm xe, chị Phạm Thị Huyền T đã trình báo Công an giải quyết. Lực lượng Công an đi tuần tra thì phát hiện H đứng cạnh chiếc xe mô tô, khi thấy lực lượng Công an thì H điều khiển xe mô tô bỏ chạy được khoảng 500 mét thì bị lực lượng Công an bắt giữ, thu giữ vật chứng gồm 01 chiếc tuốc nơ vít, 01 chiếc cờ lê, 01 vạm bằng kim loại, 01 ống kim loại, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc, BKS 14Y1-225.36.

Tại Kết luận định giá tài sản số 63 ngày 02/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H, kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng đen bạc, tại thời điểm bị trộm cắp là 8.717.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 151/CT-VKSHL ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. H khai không bàn bạc với chị O về việc H có ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền chi tiêu, chị O cũng không biết việc H trộm cắp chiếc xe mô tô của chị T.

Tại cơ quan điều tra, bị hại chị Phạm Thị Huyền T khai: vào khoảng 17 giờ ngày 01/5/2023, chị có dựng chiếc xe HONDA WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc, BKS 14Y1-225.36 ở vỉa hè trước cửa quán cắt tóc “Cô Long” tại tổ 5B, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố H, do bận công việc nên khoảng 21 giờ cùng ngày, chị ra kiểm tra thì không thấy chiếc xe đâu. Chị đã đến Công an phường trình báo, đồng thời chị xem lại camera an ninh của nhà bên cạnh, phát hiện vào khoảng 20 giờ 53 phút cùng ngày, có một người đàn ông đi bộ một mình, mặc quần áo dài tay tối màu, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu T đã trộm chiếc xe trên và đẩy chiếc xe đi nơi khác. Về nguồn gốc chiếc xe, chị T cho biết mẹ đẻ chị là bà Nguyễn Thị Lư đăng ký biển số và đứng tên sở hữu. Xe mô tô đã được cơ quan điều tra trả lại cho bà Nguyễn Thị

Lư. Trong Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị T và bà Lư không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa người làm chứng chị Vũ Thị O có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Minh H về việc chị O cùng H có đi chơi vào ngày 01/5/2023, sau đó hai bên xảy ra cãi vã, chị O bỏ về trước. Việc H trộm cắp xe mô tô, chị không được biết và cũng không được bàn bạc. Chị O cũng xác nhận việc bị cáo H có tự cắt biển số xe đã trộm cắp, áo và mũ bảo hiểm vào cốp xe đạp điện của chị. Các vật chứng này cơ quan điều tra đã thu giữ.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2023; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

+Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội; bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với Biên bản sự việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các Bản ảnh, Bản ảnh sao trích từ camera, Biên bản khám phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, công bố công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ của vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để xác định: khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 01/5/2023, tại quán cắt tóc “Cô Long” thuộc tổ 5B, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố H, tỉnh Q Ninh, Nguyễn Minh H đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc, BKS 14Y1-225.36 của chị Phạm Thị Huyền T, trị giá 8.717.000 đồng.

Bị cáo đã có 03 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 24/5/2022, bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù của bản án số 14/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Do vậy, lần phạm tội này được xác định là đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do ham chơi, lười lao động nên dù đã bị Tòa án xét xử nhiều lần cùng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, tu dưỡng bản thân làm người công dân có ích cho xã hội lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Mức hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không xác định được bị cáo có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Xe mô tô HONDA WAVE, màu sơn trắng - đen - bạc, BKS 14Y1-225.36 đã được trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Lư. Bị hại chị Phạm Thị Huyền T và bà Nguyễn Thị Lư không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 (một) chiếc tuốc nơ vít, 01 (một) văm bằng kim loại sáng màu, 01 (một) ống kim loại được dán kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, 01 (một) chiếc cờ lê bằng kim loại sáng màu là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại nửa đầu, màu hồng đã qua sử dụng của chị Vũ Thị O, tại phiên tòa chị O không đề nghị nhận lại; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, kích thước khoảng (60x70)cm, hai bên tay áo có thêu sọc kẻ trắng, đã qua sử dụng của bị cáo, bị cáo không đề nghị nhận lại. Xét thấy đây là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, chứng cứ buộc tội, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với chị Vũ Thị O không biết bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản, cũng không bàn bạc gì với bị cáo về vấn đề này nên không đề cập xử lý.

Ông Vũ Văn Q là bố đẻ chị O cho bị cáo mượn tô vít và cờ lê nhưng khi mượn bị cáo H nói là sửa xe, ông Q không biết H trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh H 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc tuốc nơ vít, 01 (một) văm bằng kim loại sáng màu, 01 (một) ống kim loại được dán kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, 01 (một) chiếc cờ lê bằng kim loại sáng màu; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại nửa đầu, màu hồng đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc áo khoác màu đen, kích thước khoảng (60x70)cm, hai bên tay áo có thêu sọc kẻ trắng.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 237/BB-THA ngày 03/8/2023 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- VKSNDTPHL, Cơ quanĐT Công an TP H; cơ quan THAHS cùng cấp
- VKSND; TAND tỉnh Q Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Sở tư pháp
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Lan - Trần Thị Tuyết

Lê Thị Thu